

GIÁO HỘI VÀ VẤN ĐỀ TRỢ TỬ

Cao Gia An, S.J.

Câu hỏi

Con thấy nhiều phong trào đang ủng hộ trợ tử.

Trong khi đó con nghe Cha xứ nói Giáo Hội Công Giáo không ủng hộ hoặc cho phép làm điều ấy.

Quan niệm đúng đắn của Giáo Hội về vấn đề này là gì?

Theo nguyên ngữ, “trợ tử” có nguồn gốc từ một từ Hy Lạp: *Euthanasia*. Từ này được lập thành bởi hai thành tố: tiếp đầu ngữ *eu-*, nghĩa là “tốt đẹp”, được thêm vào gốc từ *-thanasia*, đến từ chữ *thanatos*, có nghĩa là “chết”. Như thế, về lý thuyết, *Euthanasia* là thuật ngữ được dùng để chỉ về những cái chết êm đẹp, theo nghĩa là không phải vật vã đau đớn. Tuy nhiên, trong thực tế, thuật ngữ ấy được dùng để chỉ về chính hành động can thiệp của con người với mục đích giúp cho người chết có được một cái chết gọi là êm đẹp.

Trong tiếng Việt, *Euthanasia* có thể được dịch là “trợ tử” hoặc “an tử”. Gọi là “trợ tử” nếu đứng từ phía những người ngoài cuộc, khi các y bác sĩ hoặc những người thân trong gia đình quyết định can thiệp giúp cho người bệnh chết sớm hơn, với mong ước giúp cho người ấy khỏi phải kéo dài đau đớn. Gọi là “an tử” nếu đứng từ phía người bệnh, khi chính người ấy quyết định xin được chết sớm. Một tên gọi khác, hay được sử dụng cho cả hai, là “chết êm dịu”. Câu hỏi đặt ra: những cái chết như thế có êm dịu thật không? An tử liệu có phải là một quyết định sáng suốt và đáng được tôn trọng? Trợ tử liệu có phải là một hành động nhân đạo và bác ái không? Đây là nền tảng luân lý để dựa vào đó người ta biện minh cho hành động an tử hoặc trợ tử? Tại sao Giáo Hội Công Giáo chẳng những đã không ủng hộ mà còn luôn phản đối và kết án mọi hình thức an tử hoặc trợ tử?

Một trường hợp trong Kinh Thánh

Có một trường hợp trong Kinh Thánh hay được gọi là “trợ tử”. Tin Mừng Gioan kể rằng, một thời gian sau khi đã đóng đinh Chúa Giêsu và hai người khác trên thập giá, nhằm tránh tình trạng có xác người chết treo trong ngày Sa-bát, những người lính đã đến xin phép Phi-la-tô để đập giập ống chân của những người tử tội còn chưa chết. Họ đã làm như thế với hai người chịu đóng đinh cùng với Đức Giêsu (x. Ga 19, 31-33).

Chúng ta biết rằng những người bị đóng đinh trên thập giá thường phải đối diện với cái chết từ từ, do đau đớn và mất máu. Khi bị treo giăng ngang hai tay trên cao, cả cơ thể của người tử tội trên thập giá sẽ bị trĩ xuống, lồng ngực bị ép lại làm cho hô hấp của người ấy trở nên rất khó khăn. Thỉnh thoảng người ấy phải đạp chân vào điểm tựa bên dưới, nâng cơ thể lên, làm cho lồng ngực được giãn ra và có thể thở được. Khi ống chân bị đập giập, chỉ cần vài phút sau người ấy sẽ chết vì không thở được. Do đó, việc đập giập ống chân của những tử tội bị đóng đinh trên thập giá được nhiều người xem là một hành động trợ tử. Nếu bạn đặt mình vào vị trí của người tử tội trên thập giá, đang cố nới người để tìm từng hơi thở, bạn có thật sự muốn ống chân của mình bị đập giập không? Bạn có muốn được trợ tử không? Nhìn vào từ góc độ bên ngoài, việc đập giập ống chân của tử tội trên thập giá có

thể được xem như một hình thức nhân đạo, hay đơn giản đó chỉ là bước cuối cùng của một quy trình giết người?

Những lối lý luận khác nhau

Thật ra, từ rất sớm trong dòng lịch sử nhân loại, việc an tử hoặc trợ tử đã được bàn đến. Có nhiều lý luận ủng hộ, và có nhiều trường hợp an tử được nhắc đến. Lý luận chính của những người theo hướng này là: con người có quyền chọn cho mình một cái chết xứng đáng với phẩm giá của mình.

Chẳng hạn, khi bị cáo tội làm băng hoại giới trẻ, bị tố giam, và bị kết án bất công, Socrates đã chọn uống thuốc độc để được chết một cái chết xứng đáng với phẩm giá của mình. Trong những câu chuyện chiến tranh, có trường hợp những quân nhân bị dồn vào bước đường cùng đã chọn kết liễu mạng sống mình thay vì phải bị rơi vào tay quân thù.

Ngày nay không hiếm trường hợp những người bệnh xin cho mình được chết, để khỏi trở thành gánh nặng cho những người thân của mình. Cũng có trường hợp chính những người thân hoặc chính các nhân viên y tế quyết định ngừng mọi chăm sóc y tế cho người bệnh để người ấy được chết sớm. Không thiếu trường hợp chính những người có chuyên môn về y khoa đi bước trước, hướng dẫn và giới thiệu về khả thể an tử hoặc trợ tử.

Tuy nhiên, cũng rất sớm trong dòng lịch sử nhân loại, đã có nhiều ý kiến hoàn toàn ngược lại. Một trong những cung giọng đáng lưu tâm nhất là Hyppocrates, ông tổ của ngành y. Trong bản văn được gọi là “lời thề Hyppocrates”, vẫn còn được hầu hết tất cả các y bác sĩ đọc trong nghi thức tuyên thệ khi ra trường, có đoạn này: “*Tôi sẽ không trao thuốc độc cho bất kỳ ai, kể cả khi họ yêu cầu. Tôi sẽ không tự mình gợi ý cho họ. Cũng vậy, tôi sẽ không trao cho bất cứ người phụ nữ nào những thuốc gây sảy thai*”. Hyppocrates cũng trình bày rõ quan điểm y khoa của mình: “*Tôi sẽ không bao giờ cho toa thuốc chết người để làm hài lòng một ai đó, cũng sẽ không bao giờ đưa ra những lời khuyên có thể dẫn đến cái chết*”. Theo Hyppocrates, ơn gọi của y khoa ngay từ khởi đầu là phò sự sống. Một người theo học y khoa mà lại ủng hộ việc trợ tử là phạm vào y đức và phản bội chính cuội nguồn của mình.

Nền tảng của những quyết định

Tại sao có những quyết định trái chiều như thế? Đó chỉ đơn giản là những ý kiến trái chiều, và ý kiến nào cũng đáng được tôn trọng, hay ẩn đằng sau những ý kiến trái chiều ấy là những nền luân lý hoàn toàn khác nhau, cần được chúng ta cân nhắc và suy xét cẩn thận?

Nếu bạn là người theo chủ nghĩa duy vật, tin rằng con người chỉ thuần là vật chất và sự sống thật ra chẳng có một giá trị thánh thiêng nào, thật dễ và gọn gàng để quyết định, phải không?

Hitle đã từng mơ về một nhân loại hùng cường bằng cách lập kế hoạch loại bỏ hết những người già yếu và bệnh tật. Stalin từng tắm máu hàng chục ngàn sinh viên biểu tình để dập tắt tiếng nói của những người đi ngược với mình.

Nếu tin rằng con người chỉ thuần là vật chất, như một con chó chết là hết chuyện, người ta rất dễ tự cho phép mình quyết định theo hướng mà họ cảm thấy là cần, là tốt, là ổn. Nếu tin rằng con người chỉ thuần là “phương tiện sản xuất”, chẳng có gì đặc biệt, cá vị,

thánh thiêng, rất dễ để một số người có quyền và có khả năng quyết định sinh tử vận mệnh của một số những người khác, phải không?

Dĩ nhiên, chúng ta không thể loại trừ trường hợp có những người phải quyết định với ý hướng ngay lành và với lòng thương cảm thật sự. Đó là những quyết định đau đớn xé lòng. Có những người đau khổ lâu năm trên giường bệnh, họ xin được chết để chấm dứt những đau khổ của đời mình, và để mình không còn là gánh nặng cho những người thân. Có những người thấy người thân của mình phải vật vờ lâu năm trên giường bệnh, không đành lòng, nên muốn tìm cách trợ giúp để người ấy an bình ra đi và không phải chịu đau đớn khổ sở nữa. Cả hai đều xuất phát từ ý hướng tốt, nhân danh lòng bác ái để giúp giải thoát con người khỏi khổ đau. Nếu chỉ nhìn từ góc độ cảm tính, những quyết định ấy cần được thông cảm, phải không? Nhưng bạn có tin rằng trong bất cứ trường hợp nào, một con người có thể có quyền quyết định sinh tử đối với một con người không?

Nếu bạn tin rằng có một Thiên Chúa là Đấng Tạo Hoá, chính Thiên Chúa ấy mới là chủ tể của mọi sự sống, thì mọi chuyện sẽ rất khác, phải không? Quan điểm của Giáo Hội được xây nền từ đây.

Quan điểm của Giáo Hội

Xác tín nền tảng của Giáo Hội Công Giáo là thế này: con người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa (x. St 1,26). Dù là bụi đất mọn hèn, con người mang nơi mình tính thánh thiêng của sự sống được thông truyền từ chính Thiên Chúa (x. 2,7). Sự sống ấy là thánh thiêng, và do đó, bất khả xâm phạm. Sự sống ấy không thuộc về chính con người, nhưng thuộc về Thiên Chúa. Như vậy, con người hoàn toàn không có quyền quyết định, nhất là quyết định chấm dứt đối với sự sống, dù đó là sự sống của mình hay của một ai khác.

Có rất nhiều tài liệu của Giáo Hội lên tiếng với cung giọng mạnh mẽ bảo vệ sự sống và lên án những lạm quyền của con người đối với sự sống. Chúng ta chỉ xét đến một vài tài liệu quan trọng gần đây.

Tin vào tính thánh thiêng của sự sống và phẩm giá cao vời của con người, Công Đồng Vatican II (1965) đã gọi trợ tử là một điều ô nhục, sánh ngang với những tội ác khác như phá thai, nô lệ, mãi dâm, buôn người... vì tất cả những điều này xâm phạm đến sự sống và nhân phẩm của con người (x. *Gaudium et Spes*, số 27). Khi một con người tự cho mình quyền hạn để quyết định sinh tử và vận số của một con người khác, người ấy tự biến mình thành một ông chủ, một thiên chúa, và người khác bị giản lược thành một đối tượng, một vật thể, một món hàng, một sự vật... chứ không còn là một con người có phẩm giá nữa.

Sau Công Đồng Vatican II, một tài liệu quan trọng chính thức của Giáo Hội về vấn đề này là Tuyên ngôn ngắn của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin năm 1980. Tài liệu này tuyên bố: “*Chẳng điều gì và chẳng một ai có quyền cho phép việc giết chết một con người vô tội, dù đó là một thai nhi trong bụng mẹ, một hài nhi mới chào đời, một người mang những chứng bệnh không thể cứu chữa hay một người đang chết*” (Sacred Congregation for the Doctrine of the Faith, *Declaration on Euthanasia*, II).

Gần đây nhất, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II là người gióng lên những cung giọng mạnh mẽ nhất ngang qua những giáo huấn phò sự sống. Trong Tông Thư *Evangelium*

Vitae ban hành năm 1995, Đức Giáo Hoàng khẳng định rằng trợ tử hoặc an tử là một hành động nghiêm trọng vi phạm luật Thiên Chúa. Dù người ta có nại vào bất cứ lý do gì đi nữa thì cũng không thay đổi được bản chất của việc can thiệp làm cho một con người chết sớm hơn: tự nó là một hành động giết người. Không một lý do gì có thể biện minh cho việc giết một con người (số 65). Với những người nại vào lý do thương xót và nhân đạo để ủng hộ trợ tử, Đức Giáo Hoàng phản biện: *“lòng thương xót thật sự dẫn chúng ta đến việc chia sẻ nỗi đau với người khác, chứ không phải là giết chết người đang đau khổ chỉ vì chính chúng ta không chịu đựng nỗi sự đau khổ của họ”* (số 66). Ngài cảnh tỉnh rằng chúng ta phải rất tỉnh thức để không phò theo văn hoá sự chết là văn hoá khiến con người hành động tiếm quyền của Thiên Chúa, làm hạ giá nhân phẩm con người, chống lại sự sống, tất công vào nhân loại.

Như thế, theo lối nhìn của Công Giáo, sự sống tự bản chất mang một giá trị thánh thiêng và bất khả xâm phạm. Mạnh khoẻ hay ốm đau, lành lặn hay tàn tật... tất cả đều chỉ là những dạng thức bên ngoài của sự sống. Sự sống của con người từ lòng mẹ cho đến lòng đất phải được xem là thánh thiêng và phải được tôn trọng cách tuyệt đối. Do đó, Giáo Hội chưa bao giờ cho phép hay ủng hộ việc trợ tử.

Ngược lại, Giáo Hội luôn có những lối tiếp cận mục vụ để có thể gần gũi và thể hiện lòng thương cảm cách thật sự với những người bệnh đang tuyệt vọng và buông xuôi. Chẳng hạn, Giáo Hội dạy rằng trong trường hợp an tử, lời xin được chết thực chất trong thâm sâu là tiếng kêu tuyệt vọng của một con người bệnh đang cần đến tình yêu, tình liên đới, tình người. Điều mà một bệnh nhân đang đối diện với cái chết thật sự cần không chỉ là thuốc men và những can thiệp y khoa, nhưng quan trọng hơn là tình yêu và hơi ấm của tình người, chứ không phải là một giải pháp gọn gàng tiện lợi. Trong rất nhiều trường hợp, lời xin chết của một người thực chất là một tiếng kêu cứu và phản ánh khát vọng sâu thẳm của một người muốn được sống và được đối xử xứng đáng với phẩm giá con người.

Hơn nữa, cần nhận ra rằng nhiệm vụ của y tế và những phát triển y khoa chưa bao giờ là giúp cho con người chết. Cả những khi không còn hy vọng gì nữa, con người vẫn có quyền được chăm sóc.

Cuối cùng, cần nhận ra rằng an tử hay trợ tử không chỉ là một vấn đề tách biệt và cô lập. Luôn có những hệ lụy kèm theo. Chẳng hạn, nếu trợ tử là được phép, thì án tử hình cũng là điều nên được ủng hộ, phải không? Người ta nhân danh luật pháp chính đáng để kết liễu một mạng người. Theo cách đó, sai lầm vì đã gây ra cái chết cho một người lại được sửa sai bằng cái chết của một người khác. Bạn có nghĩ công bằng theo cách đó là đúng đắn không? Cũng vậy, nếu trợ tử là được phép, đâu có lý do gì để phản đối việc phá thai, phải không? Những người muốn phá thai thực ra luôn có “lý do” của họ. Nào là họ chưa được chuẩn bị để làm cha làm mẹ. Nào là đứa con sinh ra sẽ là một gánh nặng hay một chướng ngại về công việc và tương lai của họ. Nào là đứa trẻ có nguy cơ sinh ra không phải là một đứa trẻ lành lặn, thay vì không sinh ra thì hơn là để con mình phải sống một cuộc sống tật nguyền... Tất cả đều là những lý luận theo hướng cảm tính và ích kỷ. Nhưng quan trọng hơn cả, người ta đặt mình làm chủ tể của sự sống, tự cho mình quyền sinh sát trong tay đối với những con người chưa thể hoặc không thể tự quyết về cuộc sống của mình.

Chẳng có một cái chết nào có thể được gọi là dịu êm, nếu đó là cái chết đến từ sự can thiệp của con người. Nếu bạn tin rằng con người mang nơi mình sự sống đến từ Thiên Chúa,

sự sống không chỉ là một quà tặng vô giá mà còn là một điều thánh thiêng bất khả xâm phạm. Nếu cả tính thánh thiêng của sự sống mà còn bị tước khỏi con người, cả sự sống và cái chết của con người còn có ý nghĩa gì nữa chẳng?